

# OPENING SCHEDULE

FLOOR	OPNG NO	OPENING							HDW SET	FRAME					GLAZING	LABEL	STC RATING	KEY NOTE
		TYPE	SIZE				MAT	TYPE		MAT	DETAILS							
			WIDTH	HT	THK	TRANS					HEAD	JAMB	SILL					
THIRD FLOOR	D305	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
	D306	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
	D307	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
	D308	A	3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	HM	10A	1	HM	1/A12.1	1/A12.1	N/A	NA	NR	-	N23	
	D311	A	3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	HM	31A	1	HM	1/A12.1	1/A12.1	N/A	NA	NR	-	N23	
	D312	EX	-	-	-	-	-	17	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22
	D313	A	3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	HM	31A	1	HM	1/A12.1	1/A12.1	N/A	NA	NR	-	N23	
	D314	EX	-	-	-	-	-	23	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N1, N2, N7, N10, N14, N16, N17
	D316	D	3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	WD	1A	1	HM	1,2/A12.1	1,2,4/A12.1	1/A13.0	WG	C	30	-	N4, N20
	D317	D	3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	WD	1A	1	HM	1,2/A12.1	1,2,4/A12.1	1/A13.0	WG	C	30	-	N4, N20
	D319	B1	2@3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	HM	23A	5	HM	1/A12.1	1/A12.1	1/A13.0	WG	B	-	-	N7, N17, N18, N20
	D321	EX	-	-	-	-	-	57	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N17, N20
	D322A	EX	-	-	-	-	-	61	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N1, N2, N7, N10, N14, N16, N17
	D322B	EX	-	-	-	-	-	61	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N1, N2, N7, N10, N14, N16, N17
	D323	EX	-	-	-	-	-	57	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N17, N20
	D324A	EX	-	-	-	-	-	16A	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22
	D324B	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22
	D324C	B	3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	HM	NA	1	HM	1/A12.1	1/A12.1	N/A	WG	B	-	-	
	D325	EX	-	-	-	-	-	17	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N9, N14, N16, N18, N22
	D326	EX	-	-	-	-	-	17	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22
	D327	D	3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	HM	7A	1	HM	1,2/A12.1	1,2,4/A12.1	N/A	WG	C	-	-	N24
	D327A	EX	-	-	-	-	-	12	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22
	D329	A	3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	HM	7A	1	HM	1/A12.1	1/A12.1	N/A	NA	C	-	-	N23
	D331	EX	-	-	-	-	-	17A	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16
	D332A	B1	2@3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	HM	23	5	HM	1/A12.1	1/A12.1	1/A13.0	WG	B	-	-	N7, N17, N18, N20
	D332B	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16
	D340	B1	2@3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	HM	23	5	HM	1/A12.1	1/A12.1	1/A13.0	WG	C	-	-	N7, N17, N18, N20
	D343	D	3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	WD	1	1	HM	1,2/A12.1	1,2,4/A12.1	N/A	WG	C	-	-	
	D344	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22
	D345	EX	-	-	-	-	-	20	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N16
	D346	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22
	D347	EX	-	-	-	-	-	20	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N16
	D348A	EX	-	-	-	-	-	20	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N16
	D348B	A	3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	HM	2A	1	HM	1/A12.1	1/A12.1	NA	NA	B	-	-	
	D349	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22
	D350A	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22
	D350B	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22
	D351A	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22
	D351B	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22
	D353	EX	-	-	-	-	-	41	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N2, N7, N10, N17
D354	EX	-	-	-	-	-	33	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N9, N14, N16, N22	
D355A	EX	-	-	-	-	-	51	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D355B	EX	-	-	-	-	-	51	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D356A	EX	-	-	-	-	-	51	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D356B	EX	-	-	-	-	-	51	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D357	EX	-	-	-	-	-	51	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D358	EX	-	-	-	-	-	51	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D359	EX	-	-	-	-	-	51	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D360	EX	-	-	-	-	-	51	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D361	EX	-	-	-	-	-	17	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D362	EX	-	-	-	-	-	34	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D364	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D365	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D366	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D367	EX	-	-	-	-	-	8	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D368	EX	-	-	-	-	-	23A	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N17, N20	
D369	A	3'-0"	7'-2"	1 3/4"	N	HM	60	1	HM	1/A12.1	1/A12.1	N/A	NA	NR	-	-	N23	
D370	EX	-	-	-	-	-	12	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D372	EX	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N14, N16, N22	
D374	EX	-	-	-	-	-	23	-	-	-	-	-	-	-	-	-	N17, N20	

FLOOR	NO OPNG	TYPE	OPENING				MAT	SET HDW	FRAME					GLAZING	LABEL	STC RATING	KEY NOTE
			WIDTH	HT	THK	TRANS			TYPE	MAT	DETAILS						
											HEAD	JAMB	SILL				

**SMNG-A**  
Schroeder Murchie Niemiec Gazda-Auskaitis Architects Ltd.  
PBC Elementary School Design Architect

**UrbanWorks**  
ARCHITECTURE INTERIORS PLANNING  
ARCHITECT OF RECORD  
213 W Institute Place Suite 710  
Chicago, IL 60610  
P: 312 202 1200  
F: 312 202 1202

**Terra Engineering**  
220 W. Ohio Street 4th Floor Chicago, IL 60654  
LANDSCAPE ARCHITECTURE

**Heremian Engineering Inc**  
630 S. Halsted Street Suite 100 Chicago, IL 60605  
ELECTRICAL, P, AND LEED ENGINEER

**Dynacrypt, Inc**  
2201 S. Lincoln Ave. Suite 213 Oak Park, IL 60452  
MECHANICAL, PLUMBING, FIRE PROTECTION

**Matrix Engineering Corp**  
121 W. Jackson Street 1010 River Chicago, IL 60604  
STRUCTURAL ENGINEER

**George Krug**  
331 S. North Parkway Northbrook, IL 60062  
HARDWARE CONSULTANT

**Edge Associates**  
2200 Lake St. Suite 303 Northbrook, IL 60062  
FOOD SERVICE CONSULTANT



**WELLINGTON ELEMENTARY SCHOOL RENOVATION**  
3000 N MANGO AVE CHICAGO, IL 60634  
CHICAGO PUBLIC SCHOOLS  
CITY OF CHICAGO, MAYOR RICHARD M. DALEY

PBC Contract No.: 1513  
PBC Project No.: 05801  
SMNG-A Project No.: 1004 / UW Project No.: P1005

Issuance		
Mark	Description	Date
△	ADDENDUM #4	06.01.10

SCALE:  
Reference Sheet  
**A12.2**

Title  
**REVISED OPENING SCHEDULE**

Sheet  
**ASK-1D**